TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2018/QĐST- DS	*Đ, ngày 07 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2018/TLST - DS ngày 16 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Thùy D**, sinh năm 1960
Địa chỉ: 152 NH, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G.
Đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1976
Địa chỉ: 22B PĐP, thành phố P, tỉnh G.

- Bị đơn: Ông **Vũ Đình M**, sinh năm 1968
Địa chỉ: Thôn X, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Vũ Đình M công nhận có nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trương Thị Thùy D số tiền gốc 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn trả nợ: Ông Vũ Đình M có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trương Thị Thùy D số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng); trả một lần vào ngày 10/12/2018.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự hòa giải thành nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí dân sự sơ thẩm là: [20.000.000đ + 100.000.000đ x

4%] : 2 = 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). Các bên đương sự thỏa thuận: Ông Vũ Đình M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 12.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho bà Trương Thị Thùy D số tiền tạm ứng án phí 12.500.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0002751 ngày 28/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân H